

Số: 1376 /BC-VHTC

Hạ Long, ngày 27 tháng 7 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
(6 tháng đầu năm 2020)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- **Tên Công ty niêm yết:** Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Tổ 6 khu 3, phường Hà Tu, Tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
- **Điện thoại:** 0203 3835169; **Fax:** 0203 3836120.
- **Website:** [www.hatucoal.vn](http://www.hatucoal.vn); **Email:** [thanhatu@hatucoal.vn](mailto:thanhatu@hatucoal.vn).
- **Vốn điều lệ:** 245.690.520.000 đồng (Hai trăm bốn mươi năm tỷ, sáu trăm chín mươi triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng).
- **Mã chứng khoán:** THT.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2020/NQ-ĐHĐCĐ	22/05/2020	Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung: 1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Đại hội ủy quyền cho HĐQT chủ động điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2020 khi điều kiện thay đổi. 2. Báo cáo Tài chính năm 2019 đã được kiểm toán và Báo cáo của BKS về Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2019. 3. Lựa chọn Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2020 của Công ty. 4. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019 là 10%. 5. Báo cáo hoạt động của HĐQT về đánh giá thực trạng quản lý kinh doanh ở Công ty năm 2019. 6. Báo cáo của Ban kiểm soát về giám sát hoạt động quản lý Công ty của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và hoạt động năm 2019 của BKS. 7. Báo cáo mức thù lao năm 2019 cho các thành viên HĐQT và BKS; dự kiến mức thù lao năm 2020 cho thành viên HĐQT, BKS. 8. Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm bổ sung thành viên HĐQT.

**II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2020):**

**1. Thông tin về thành viên HĐQT:**

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Trọng Tốt	Chủ tịch HĐQT	04/15	26,6	Từ nhiệm ngày 03/03/2020
2	Trần Thế Thành	Chủ tịch HĐQT	11/15	73,3	Bổ nhiệm ngày 03/03/2020
3	Nguyễn Quang Quảng	Quyền Giám đốc	15/15	100,0	
4	Nguyễn Việt Thanh	Bí thư Đảng bộ	15/15	100,0	
5	Nguyễn Anh Chung	Thành viên ban QLV-TKV	15/15	100,0	
6	Vũ Hồng Cẩm	Thành viên HĐQT	11/15	73,3	Nghi chữa bệnh

## 2. Hoạt động chỉ đạo của HĐQT đối với hoạt động SXKD của Công ty:

- Về công tác phối hợp SXKD giữa Công ty với TKV: HĐQT đã yêu cầu Đ/c Giám đốc điều hành tổ chức thực hiện nghiêm túc nội dung các văn bản chỉ đạo của Tập đoàn, Nếu có vướng mắc báo cáo HĐQT để bàn biện pháp thực hiện, trong đó bao gồm các nội dung: (i) Hướng dẫn danh mục phân loại lao động; (ii) Việc xác định giá trị quyền sử dụng đất, tiền thuê đất, giá trị còn lại của tài sản gắn liền với đất đối với việc thu hồi đất của Công ty; (iii) Việc Công ty thực hiện nghiêm túc sử dụng các sản phẩm thuộc lĩnh vực nghiên cứu khoa học công nghệ, dịch vụ khoa học kỹ thuật, thí nghiệm hiệu chỉnh điện, dịch vụ tư vấn, thiết kế gắn với đặc thù của ngành sản xuất Than – Khoáng sản mà các đơn vị thuộc khối tư vấn trong ngành cung cấp; (iv) Ngoài ra còn chỉ đạo Công ty bám sát và làm việc với các Ban của Tập đoàn để Tập đoàn có ý kiến về việc điều chỉnh dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh, trên cơ sở đó để Công ty tiến hành các thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định của Pháp luật.

- Về công tác cán bộ: HĐQT đã chỉ đạo Công ty xây dựng quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo của Công ty giai đoạn 2020-2025 để Báo cáo Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam thông qua và HĐQT phê duyệt.

- Về công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Công ty: (i) Thương thảo, đàm phán, ký hợp đồng tiếp tục thuê thử nghiệm xe Belaz truyền động điện trọng tải  $\geq 130$  tấn với Công ty TNHH Belaz Invest phù hợp với các quy định hiện hành; (ii) Khẩn trương hoàn thiện kế hoạch, phương án của công tác phòng chống thiên tai năm 2020;

- Về công tác đầu tư xây dựng Hội đồng quản trị chỉ đạo Công ty chủ trọng triển khai một số dự án sau: (i) Thực hiện đầu tư máy phun xuong cao áp dập bụi tại kho bãi chế biến than, bến cảng, bãi thải; (ii) Tổ chức thực hiện Kế hoạch thăm dò, khảo sát năm 2020; (iii) Thi công lỗ khoan BB261 thuộc phương án - dự toán khối lượng thi công năm 2019 - nguồn vốn chi phí sản xuất thuộc Đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng trong ranh giới Giấy phép khai thác số 2575/GP-BTNMT ngày 15/8/2018 khu Bắc Bàng Danh, mỏ than Hà Tu.

- Về công tác tài chính HĐQT chỉ đạo Công ty chủ động thực hiện các thủ tục khởi kiện Công ty cổ phần phát triển Biển Đông để thu hồi công nợ cho Công ty. Bên cạnh đó chỉ đạo Công ty hoàn thiện các thủ tục thanh lý tài sản của Công ty tại Tân Rai Lâm Đồng theo quy định.

- Về công tác quản trị rủi ro: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Giám đốc phân công trong Ban điều hành Công ty về người phụ trách công tác quản lý và phòng ngừa rủi ro của Công ty; đồng thời về phía HĐQT đã thống nhất phân công ông Nguyễn Việt Thanh thành viên HĐQT – Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra Đảng ủy phụ trách và là đầu mối chỉ đạo trong công tác quản lý & phòng ngừa rủi ro của Công ty.

### **3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:**

Trong 6 tháng đầu năm 2020 HĐQT Công ty đã chỉ đạo Ban Giám đốc cho rà soát lại các quy chế đã ban hành và xây dựng một số quy chế mới, cho phù hợp với các quy định của pháp luật và của TKV, đồng thời soạn thảo đề trình lại HĐQT xem xét phê duyệt và ban hành áp dụng ngay từ đầu năm nay. Thời gian qua Ban Giám đốc điều hành Công ty đã trình HĐQT phê duyệt được 02 Quy chế nhằm tăng cường quản lý Công ty trên các mặt (đầu tư xây dựng, quản lý rủi ro trong SXKD của Công ty ...); Đảng ủy, Công đoàn và Giám đốc điều hành còn ra Nghị quyết Liên tịch để thống nhất lãnh đạo điều hành trong các mặt hoạt động phòng trào của CBCNV Công ty.

Qua hoạt động giám sát, HĐQT đánh giá:

- Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, quyết định của HĐQT; các Quy chế, Quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và các quy định của pháp luật có liên quan. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Giám đốc đã trình HĐQT thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức, tái cơ cấu lực lượng lao động theo hướng giảm lao động phục vụ phụ trợ, tăng cường và ưu tiên chế độ cho thợ có tay nghề bậc cao, ban hành lại hệ thống thang, bảng lương mới cho phù hợp với quy định của Nhà nước.

- Về công tác quản trị chi phí: Công ty đã tổ chức khoán chi phí theo năm và theo quý đến các Công trường, Phân xưởng và các đầu xe máy, thiết bị vận tải, nhằm tăng cường công tác quản lý và kiểm soát chi phí ngày một chặt chẽ, tăng hiệu quả huy động sử dụng máy móc thiết bị.

- Công tác Đầu tư XD CB có trọng tâm, trọng điểm nhằm tiết kiệm đầu tư và phát huy hiệu quả đầu tư. Công tác Đầu tư xây dựng của Công ty thực hiện đúng các quy định của pháp luật, các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và Quy chế quản lý ĐTXD của Công ty.

- Công tác bảo vệ an ninh trật tự: Công ty đã xây dựng các phương án, kế hoạch và triển khai thực hiện công tác an ninh tự quản, tổ chức lắp đặt camera tại nhiều vị trí để kiểm soát các kho than và ra, vào khai thường của Công ty. Bên cạnh đó Công ty còn trang bị 01 hệ thống GPS giám sát lắp trên các thiết bị vận tải, 01 hệ thống đếm chuyên phục vụ cho công tác thống kê và tính toán khối lượng mỏ ngày càng được minh bạch, chống gian lận sản lượng trong quá trình sản xuất. Ngoài ra Công ty còn tăng cường bảo vệ ranh giới mỏ, chống khai thác, chế biến, vận chuyển than trái phép; tăng cường tuần tra canh gác và phối hợp với lực lượng Công an, Quân đội đóng trên địa bàn tham gia bảo vệ tài sản của Công ty.

#### **Đánh giá chung:**

- Trong 6 tháng đầu năm 2020 Ban Giám đốc đã điều hành SXKD và các mặt hoạt động khác của Công ty đảm bảo đúng pháp luật, chỉ đạo của Tập đoàn, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đề ra và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty. Kết quả 6 tháng Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu mà Công ty đã ký hợp đồng phối hợp kinh doanh với Tập đoàn Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam; Đồng thời Công ty còn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

- Quá trình điều hành sản xuất linh hoạt, báo cáo kịp thời với HĐQT về những vướng mắc phát sinh và trình HĐQT giải quyết kịp thời những nội dung công việc thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT. Do đó, mọi hoạt động SXKD của Công ty diễn ra bình thường, không bị ách tắc, Công ty hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch SXKD 6 tháng đầu năm 2020; Kết quả SXKD của Công ty sau khi đã trích lập các khoản dự phòng và mua bảo hiểm đầy đủ cho các thiết bị, lợi nhuận vẫn còn do đó Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn.

#### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

Hiện tại HĐQT chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT, nhưng HĐQT Công ty đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong HĐQT tại Nghị quyết số 75/NQ-VHTC ngày 03/3/2020 và tại Quyết định số 555/QĐ-VHTC ngày 04/3/2020. Theo đó HĐQT Công ty đang phân công ông Nguyễn Anh Chung – Thành viên HĐQT độc lập giúp Hội đồng quản trị giám sát trong các hoạt động nhân sự, lương thưởng - phúc lợi của Công ty theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ quy định hướng dẫn về quản trị công ty, áp dụng đối với công ty đại chúng.

Bên cạnh đó HĐQT còn phân công ông Nguyễn Anh Chung là tổ trưởng Tổ thẩm định của HĐQT, để thẩm định các nội dung của Giám đốc Công ty trình HĐQT, giúp HĐQT xem xét trước khi HĐQT thông qua hoặc phê duyệt các nội dung này. Trong thời gian 6 tháng đầu năm 2020, Tổ thẩm định đã hoạt động tích cực và đáp ứng được yêu cầu của HĐQT Công ty.

#### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

Trong 6 tháng đầu năm 2020 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp 15 phiên ban hành 19 Nghị quyết và 33 Quyết định. Chi tiết tại **Phụ lục số 1** (kèm theo).

### III. Hoạt động của Ban kiểm soát: (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2020)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham
1	Trịnh Thị Bích Ngọc	Trưởng BKS	25/4/2016	02/02	100%	
2	Phạm Thị Lan Hương	Thành viên	25/4/2016	02/02	100%	
3	Lương Xuân Hùng	Thành viên	02/4/2012	02/02	100%	

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

2.1. Hoạt động của BKS: Trong 6 tháng đầu năm 2020 Ban kiểm soát công ty đã tiến hành họp 02 lần: Cuộc họp lần thứ nhất tiến hành vào ngày 10/3/2020 để thống nhất các nội dung báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông năm 2020. Các cuộc họp tiếp theo được thực hiện tại kỳ kiểm soát các hoạt động quản lý của Công ty, thống nhất các nội dung biên bản kiểm soát và soát xét các hoạt động của Công ty Quý I/2020; 6 tháng đầu năm 2020, các thành viên ban kiểm soát tham dự họp đầy đủ các cuộc họp. Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Ngay từ đầu năm, ban kiểm soát đã họp thống nhất Kế hoạch kiểm soát năm 2020. Định kỳ hàng quý, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Sau các đợt kiểm soát, Ban kiểm soát đều có biên bản làm việc và đưa ra những tồn tại cần khắc phục trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, góp phần đảm bảo sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả và tuân thủ các chế độ của nhà nước, quy định của pháp luật, của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

2.2. Hoạt động giám sát đối với hoạt động của HĐQT: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Công ty thông qua việc ban hành các Nghị quyết đưa ra nhiều giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của Công ty để tiết kiệm chi phí, sản xuất kinh doanh có lãi, đảm bảo hoàn thành kế hoạch, mang lại hiệu quả thiết thực cho Công ty và các cổ đông. HĐQT Công ty đã thực hiện quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin và các quy định của Pháp luật. HĐQT đã duy trì nề nếp

các cuộc họp thường kỳ quý, đảm bảo chương trình số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và những cán bộ quản lý điều hành.

Sáu tháng đầu năm 2020 Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 15 phiên, ban hành 19 nghị quyết với các nội dung chủ yếu: Ban hành các quy chế quản, Quy chế làm việc, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các quy chế: Quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro; Quy chế quản lý Đầu tư xây dựng; Chủ trương thanh lý tài sản tại tỉnh Lâm Đồng, Chương trình và kế hoạch hoạt động của hội đồng quản trị, công tác quy hoạch bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ quản lý công ty. Hội đồng đã chú trọng nâng cao các mặt hoạt động, tăng cường công tác quản lý nhằm phục vụ tốt cho SXKD của Công ty.

**2.3. Hoạt động giám sát đối với Ban giám đốc điều hành:** Ban giám đốc điều hành đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động SXKD theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ theo pháp luật Nhà nước, các quy định tại Điều lệ hoạt động của công ty. Ban Giám đốc thực hiện quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD, thực hiện các biện pháp quản lý tài chính, tái cơ cấu lao động, áp dụng kỹ thuật công nghệ, và tổ chức sản xuất phù hợp với phương án kỹ thuật, khai thác có hiệu quả, chỉ đạo thực hiện các biện pháp quản lý, nâng cao năng suất thiết bị xe máy góp phần cùng Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế 6 tháng đầu năm 2020.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty như sau: (i) Than nguyên khai SX đạt 765.173 tấn/KH 1.250.000 tấn bằng 61,21% KH; (ii) Bóc đất chuẩn bị sản xuất thực hiện: 21.462.797 m<sup>3</sup>/Kh 37.700.000 m<sup>3</sup> bằng 56,93% KH, trong đó bóc đất XDCB thực hiện gói thầu số 18 được 3.819.146m<sup>3</sup>/3.850.037m<sup>3</sup> bằng 99,2% KH; (iii) Than tiêu thụ thực hiện 624.220 tấn/KH 1.345.000 tấn bằng 46,41% KH; (iv) Doanh thu thực hiện được 1.290.937 triệu đồng/KH 2.924.382 triệu đồng bằng 44,14% KH; (v) Lợi nhuận trước thuế đạt 23.980 triệu đồng/KH 20.327 triệu đồng bằng 117,8% KH.

### **3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả. Các vấn đề tồn tại được phát hiện trong quá trình kiểm soát Ban Kiểm soát đã trao đổi rút kinh nghiệm kịp thời với HĐQT và Ban Giám đốc. Các phòng ban trong Công ty đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu của Ban Kiểm soát, góp phần để hoạt động của Công ty càng hoàn thiện và đạt hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

Sáu tháng đầu năm 2020 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của các cổ đông đang nắm giữ cổ phần của Công ty về sự vi phạm của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành. Có được kết quả trên ngoài sự nỗ lực của các thành viên Ban kiểm soát còn có sự nhiệt tình phối hợp rất hiệu quả của các thành viên HĐQT, Ban giám đốc điều hành, các phòng chức năng quản lý của Công ty và của các cổ đông.

### **4. Hoạt động khác của BKS: Không có.**

## **IV. Đào tạo về quản trị Công ty:**

### **1. Thành viên HĐQT, Giám đốc, phó giám đốc:**

Hàng năm, Tập đoàn TKV mở nhiều lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ của Tập đoàn và các Công ty con tại Trường quản trị kinh doanh của Tập đoàn TKV. Vì vậy, các Thành viên HĐQT, Giám đốc, các Phó giám đốc và một số cán bộ quản lý khác đều được tham gia các lớp do Tập đoàn tổ chức, nhằm bổ sung và nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành, tổ chức hoạt động SXKD.

### **2. Thư ký Công ty:**

Thư ký Công ty kiêm là Người phụ trách quản trị Công ty, do đó thường xuyên

Thư ký Công ty được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành để tư vấn pháp luật và quản trị cho hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty.

**V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty**

**1. Thay đổi danh sách về người có liên quan của Công ty:**

Trong 6 tháng đầu năm 2020 danh sách về người có liên quan của Công ty có thay đổi 02 trường hợp do nhân sự chuyển công tác và nghỉ hưu, cụ thể: Trường hợp thứ nhất: Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT đồng thời giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT để thay thế cho thành viên HĐQT chuyển công tác theo yêu cầu của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam. Trường hợp thứ hai: Thay đổi Người được ủy quyền công bố thông tin của Công ty. Chi tiết như tại **Phụ lục số 2** (kèm theo).

**2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:**

(Không có)

**3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:**

(Không có)

**4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:**

**4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây:**

Việc giao dịch giữa Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin với Công ty mà thành viên HĐQT của Công ty đang là thành viên HĐQT/BKS của Công ty đó, đã được Hội đồng quản trị Công ty thông qua tại Nghị quyết số 80/NQ-VHTC ngày 31/3/2020 "V/v thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin với doanh nghiệp và người có liên quan".

Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có liên quan tới một số doanh nghiệp sau: (i) Công ty cổ phần Than Mông Dương - Vinacomin; (ii) Công ty cổ phần Vật tư - TKV; (iii) Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin; (iv) Công ty cổ phần Kinh doanh Than Cẩm Phả - Vinacomin; (v) Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV). Trong đó có 04 doanh nghiệp có cùng Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin là Chủ tịch HĐQT hoặc là trưởng BKS của các đơn vị đó và 01 doanh nghiệp TKV là cổ đông lớn sở hữu 65% vốn điều lệ của Công ty.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, các hợp đồng đã ký kết của Công ty với các doanh nghiệp liên quan nêu trên, đều đảm bảo tuân thủ đúng quy định theo pháp luật của Nhà nước và quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

**4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành:**

(Không có)

**4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành:**

(Không có)

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:**

Chi tiết có danh sách tại **Phụ lục số 3** (kèm theo).

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết: (Không có)**

**VII. Các vấn đề vẫn lưu ý khác:**

- Không có các vấn đề cần lưu ý./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban giám đốc;
- Phòng CV đăng trên Website;
- Lưu: VT, Thư ký C.Ty.

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Trần Thế Thành**

**Phụ lục số 1**

**CÁC NGHỊ QUYẾT VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 1376/BC-VHTC, ngày 27/7/2020 của HĐQT)

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	74/BB-VHTC 70/NQ-VHTC 71/NQ-VHTC 72/NQ-VHTC	14/01/2020	<p>1. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 2154/TTr-VHTC ngày 31/12/2019 của Giám đốc “V/v Phê duyệt kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu năm 2020”.</p> <p>2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 21/TTr-VHTC ngày 08/01/2020 của Giám đốc “V/v Xin phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2020 Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin”.</p> <p>3. Hội đồng quản trị xem xét đơn xin từ nhiệm ngày 10/12/2019 của ông Vũ Hồng Cẩm; Nội dung văn bản số 158/TKV-TCNS ngày 09/01/2020 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn “V/v công tác cán bộ” và các tờ trình số 55/TTr-VHTC và số 56/TTr-VHTC ngày 10/01/2020 của Công ty về công tác cán bộ;</p> <p>4. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 10/TTr-VHTC ngày 06/01/2020 “V/v thông qua nội dung chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin”.</p> <p>5. Hội đồng quản trị xem xét nội dung chương trình và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin;</p> <p>6. Hội đồng quản trị xem xét nội dung văn bản số 1284/TB-KTNN ngày 24/12/2019 của Kiểm toán Nhà nước về Thông báo kết quả kiểm toán tại Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.</p>
2	75/BB-VHTC 73/NQ-VHTC	18/02/2020	<p>1. HĐQT nghe Công ty báo cáo về kết quả PHKD, quản lý chi phí năm 2019. Kết quả thực hiện SXKD 02 tháng đầu năm và phương án điều hành Kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty;</p> <p>2. HĐQT xem xét tờ trình số 202/TTr-VHTC ngày 07/02/2020 của Giám đốc “V/v Phê duyệt sửa đổi, bổ sung quy chế “Quản lý lao động, tiền lương và thu nhập của Công ty”;</p> <p>3. HĐQT thông qua kết quả rà soát quy hoạch cán bộ lãnh đạo của Công ty để báo cáo Tập đoàn.</p>
3	76/BB-VHTC 74/NQ-VHTC	03/03/2020	<p>1. Hội đồng quản trị Công ty xem xét văn bản số 285/QĐ-TKV ngày 25/02/2020 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam</p> <p>2. Hội đồng quản trị xem xét đơn xin từ nhiệm của ông Nguyễn Trọng Tốt – Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin;</p> <p>3. Hội đồng quản trị bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT mới để thay thế chỗ trống bất ngờ phát sinh trong Hội đồng quản trị Công ty theo quy định.</p>
4	77/BB-VHTC 75/NQ-VHTC	03/03/2020	<p>1. Hội đồng quản trị Công ty xem xét văn bản số 285/QĐ-TKV ngày 25/02/2020 của Hội đồng thành</p>



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>viên Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.</p> <p>2. Hội đồng quản trị thảo luận về việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT của Công ty.</p>
5	78/BB-VHTC 76/NQ-VHTC	18/03/2020	<p>1. Hội đồng quản trị Công ty xem xét tờ trình số 386/TTr-VHTC ngày 09/3/2020 của Giám đốc “V/v đề nghị phê duyệt kế hoạch thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn Đất đá lẫn than năm 2020 của Công ty”.</p> <p>2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 397/TTr-VHTC ngày 10/3/2020 của Giám đốc “V/v đề nghị phê duyệt kế hoạch thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn Bã sàng, bã don năm 2020 của Công ty”.</p> <p>3. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 387/TTr-VHTC ngày 09/3/2020 của Giám đốc “V/v bổ nhiệm lại cán bộ quản lý của Công ty”.</p> <p>4. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 450/TTr-VHTC ngày 16/3/2020 của Giám đốc “V/v Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2019 của Công ty”.</p> <p>5. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 422/TTr-VHTC ngày 12/3/2020 của Giám đốc “V/v thông qua BCTC sau kiểm toán và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019”.</p> <p>6. Hội đồng quản trị thông qua “định mức tín dụng ngắn hạn và một số chỉ tiêu tài chính năm 2020” của Công ty theo văn bản số 1124/TKV-KTTC ngày 12/3/2020 của Tổng Giám đốc Tập đoàn.</p>
6	79/BB-VHTC 77/NQ-VHTC	20/3/2020	<p>1. Hội đồng quản trị Công ty xem xét tờ trình số 471/TTr-VHTC ngày 19/3/2020 của Giám đốc “V/v đề nghị phê duyệt kế hoạch LCNT thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn Đất đá lẫn than năm 2020 của Công ty”.</p> <p>2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 472/TTr-VHTC ngày 19/3/2020 của Giám đốc “V/v đề nghị phê duyệt kế hoạch LCNT thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn Bã sàng, bã don năm 2020 của Công ty”.</p> <p>3. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 475/TTr-VHTC ngày 19/3/2020 của Giám đốc “V/v thông qua BCTC sau kiểm toán và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019”.</p> <p>4. Hội đồng quản trị thảo luận về một số nội dung xin ý kiến Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, để Người đại diện phần vốn biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và thông qua dự thảo Báo cáo thường niên năm 2019 của Công ty, để báo cáo các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính.</p>
7	80/BB-VHTC 78/NQ-VHTC 79/NQ-VHTC 80/NQ-VHTC	31/3/2020	<p>1. Hội đồng quản trị Công ty nghe Trưởng phòng KH báo cáo kết quả SXKD quý I/2020 và phương hướng SXKD quý II/2020 của Công ty.</p> <p>2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 529/TTr-VHTC ngày 24/3/2020 của Giám đốc “V/v áp dụng</p>

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>hệ thống thang lương, bảng lương của TKV trong Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin”.</p> <p>3. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 555/TTr-VHTC ngày 26/3/2020 của Giám đốc “V/v đề nghị phê duyệt điều chỉnh kế hoạch LCNT gói thầu số 43 thuộc dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh”.</p> <p>4. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 558/TTr-VHTC ngày 27/3/2020 của Giám đốc “V/v bổ nhiệm cán bộ quản lý của Công ty”.</p> <p>5. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 578/TTr-VHTC ngày 30/3/2020 của Giám đốc “V/v huy động vốn thực hiện khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh”.</p> <p>6. Hội đồng quản trị thảo luận văn bản số 1916/UBCK-GSDC ngày 20/3/2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước “V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020” và Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch COVID-19. Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020...</p> <p>7. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 586/TTr-VHTC ngày 31/3/2020 của Giám đốc “V/v Thông qua chủ trương ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin với các doanh nghiệp và người có liên quan”.</p> <p>8. Một số công tác quản lý của Hội đồng quản trị.</p>
8	81/BB-VHTC 81/NQ-VHTC	13/4/2019	<p>1. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 623/TTr-VHTC ngày 06/4/2020 của Giám đốc “V/v thông qua Quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro của Công ty”.</p> <p>2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 662/TTr-VHTC ngày 09/4/2020 của Giám đốc “V/v thông qua quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ không thuộc dự án đầu tư trong Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin để Giám đốc thực hiện”.</p> <p>3. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 682/TTr-VHTC ngày 10/4/2020 của Giám đốc về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch LCNT gói thầu số 43 thuộc dự án BBD của Công ty.</p> <p>4. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 667/TTr-VHTC ngày 10/4/2020 của Giám đốc “V/v Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch LCNT các gói thầu triển khai thực hiện năm 2020, thuộc dự án Bắc Bàng Danh”.</p> <p>5. Một số vấn đề về công tác quản trị Công ty của HĐQT.</p>
9	82/BB-VHTC 82/NQ-VHTC	20/4/2020	<p>1. Hội đồng quản trị xem xét nội dung các Báo cáo của Giám đốc điều hành về bổ sung và làm rõ một số vấn đề liên quan đến quá trình triển khai thực hiện Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh của Công ty.</p> <p>2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 667/TTr-VHTC ngày 10/4/2020 của Giám đốc “Về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch LCNT các gói thầu triển khai thực hiện năm 2020, thuộc dự án Bắc Bàng Danh”.</p>

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			3. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 725/TTr-VHTC ngày 20/4/2020 của Giám đốc “Về việc phê duyệt chuyên bước kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2020 đối với dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2020 – Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin”.
10	83/BB-VHTC 83/NQ-VHTC	05/5/2020	Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 802/TTr-VHTC ngày 04/5/2020 của Giám đốc điều hành về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty.
11	84/BB-VHTC 84/NQ-VHTC	13/5/2020	1. HĐQT nghe Trưởng phòng KH báo cáo kết quả SXKD 4 tháng đầu năm và phương án SXKD tháng 5/2020 của Công ty. 2. HĐQT xem xét tờ trình số 830/TTr-VHTC ngày 03/5/2020 của Giám đốc “V/v đề nghị phê duyệt chuyên bước kế hoạch ĐTXD năm 2020 đối với dự án đầu tư phục vụ SX năm 2020 của Công ty”. 3. HĐQT xem xét nội dung chỉ thị số 72/CT-ĐT ngày 04/5/2020 của Tổng giám đốc TKV về công tác quản lý Đầu tư. 4. HĐQT xem xét thông qua nội dung văn bản báo cáo TKV của HĐQT về việc điều chỉnh dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh của Công ty.
12	85/BB-VHTC	18/5/2020	Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 874/TTr-VHTC ngày 15/5/2020 của Giám đốc điều hành “Về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng gói thầu số 18: Bóc đất xây dựng dự án Khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh”.
13	86/BB-VHTC 85/NQ-VHTC	26/5/2020	1. Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 910/TTr-VHTC ngày 22/5/2020 của Giám đốc điều hành “Về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty/Thư ký Công ty”. 2. Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 917/TTr-VHTC ngày 22/5/2020 của Giám đốc điều hành “Về việc Thông qua Thiết kế bản vẽ thi công (phương án thi công) - dự toán khối lượng thăm dò thi công năm 2020 thuộc Đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng trong ranh giới GPKT số 2575/GP-BTNMT ngày 15/8/2018 khu Bắc Bàng Danh, mỏ than Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh”. 3. Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 940/TTr-VHTC ngày 26/5/2020 của Giám đốc điều hành “Về việc mua cáp điện dự trữ tập trung, tồn kho TKV”. 4. Các công việc quản lý khác của Hội đồng quản trị Công ty.
14	87/BB-VHTC 86/NQ-VHTC	03/6/2020	Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 987/TTr-VHTC ngày 03/6/2020 của Giám đốc Công ty “Về việc huy động vốn bổ sung vốn thực hiện dự án đầu tư khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh”.
15	88/BB-VHTC 87/NQ-VHTC	22/6/2020	1. Hội đồng quản trị và Ban thường vụ Đảng ủy Công ty xem xét Công văn số 2450/TKV-TCNS ngày 25/5/2020 của Tổng giám đốc Tập đoàn “V/v thông qua quy hoạch

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
	88/NQ-VHTC		<p>các chức danh cán bộ lãnh đạo” và nội dung Tờ trình số 1019/TTr-VHTC ngày 09/6/2020 của Giám đốc “Về việc phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo”;</p> <p>2. Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 1077/TTr-VHTC ngày 17/6/2020 của Giám đốc “Về việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý cán bộ Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin”;</p> <p>3. Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 1047/TTr-VHTC ngày 12/6/2020 của Giám đốc “Về việc phê duyệt quỹ tiền thưởng Ban quản lý điều hành Công ty năm 2019”;</p> <p>4. Hội đồng quản trị xem xét nội dung tờ trình số 1049/TTr-VHTC ngày 12/6/2020 của Giám đốc “Về việc đề nghị phê duyệt Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin”.</p>
16	115/QĐ-VHTC	15/01/2020	Quyết định “V/v thôi giữ chức vụ Giám đốc điều hành Công ty đối với ông Vũ Hồng Cẩm”
17	116/QĐ-VHTC	15/01/2020	Quyết định “V/v bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ”
18	118/QĐ-VHTC	15/01/2020	Quyết định “V/v giao nhiệm vụ quyền Giám đốc điều hành Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin”.
19	119/QĐ-VHTC	15/01/2020	Quyết định “V/v phân công nhiệm vụ cho thành viên Hội đồng quản trị”.
20	120/QĐ-VHTC	15/01/2020	Quyết định “V/v thành lập Ban chỉ đạo và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2020”.
21	121/QĐ-VHTC	15/01/2020	Quyết định “V/v điều chỉnh Kế hoạch LCNT gói thầu số 43 thuộc dự án Khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh của Công ty”.
22	126/QĐ-VHTC	15/01/2020	Quyết định “V/v phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2020 của Công ty”.
23	555/QĐ-VHTC	04/3/2020	Quyết định “V/v Phân công nhiệm vụ các thành viên hội đồng quản trị và nguyên tắc về lề lối làm việc của Hội đồng quản trị”.
24	665/QĐ-VHTC	19/3/2020	Quyết định phê duyệt kế hoạch thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn bã sàng, bã don năm 2020 của Công ty.
25	666/QĐ-VHTC	19/3/2020	Quyết định phê duyệt kế hoạch thuê thiết bị sàng để chế biến than sạch từ nguồn đất đá lẫn than năm 2020 của Công ty.
26	689/QĐ-VHTC	23/3/2020	Quyết định phê duyệt kế hoạch LCNT phần việc thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn bã sàng, bã don năm 2020 của Công ty.
27	690/QĐ-VHTC	23/3/2020	Quyết định phê duyệt kế hoạch LCNT thuê thiết bị sàng để chế biến than sạch từ nguồn đất đá lẫn than năm 2020 của Công ty.
28	691/QĐ-VHTC	23/3/2020	Quyết định V/v phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của CÔNG TY.
29	799/QĐ-VHTC	31/3/2020	Quyết định ban hành hệ thống thang lương, bảng lương áp dụng trong Công ty.
30	854/QĐ-VHTC	03/4/2020	Quyết định V/v điều chỉnh mức lương đối với ông Trần Đức Toán – Phó Giám đốc Công ty.

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
31	855/QĐ-VHTC	03/4/2020	Quyết định V/v điều chỉnh mức lương đối với ông Lam Anh Tuấn – Phó Giám đốc Công ty.
32	856/QĐ-VHTC	03/4/2020	Quyết định V/v điều chỉnh mức lương đối với bà Hà Thị Diệp Anh – Kế toán trưởng Công ty.
33	857/QĐ-VHTC	03/4/2020	Quyết định V/v điều chỉnh mức lương đối với bà Trịnh Thị Bích Ngọc – Trưởng BKS Công ty.
34	858/QĐ-VHTC	03/4/2020	Quyết định V/v điều chỉnh mức lương đối với ông Nguyễn Quang Quảng – Quyền Giám đốc Công ty.
35	859/QĐ-VHTC	03/4/2020	Quyết định V/v điều chỉnh mức lương đối với ông Vũ Hồng Cẩm – Thành viên HĐQT Công ty.
36	860/QĐ-VHTC	03/4/2020	Quyết định V/v điều chỉnh mức lương đối với ông Đặng Văn Tĩnh – Phó Giám đốc Công ty.
37	989/QĐ-VHTC	23/4/2020	Quyết định điều chỉnh kế hoạch LCNT các gói thầu triển khai thực hiện Quý II, III năm 2020 thuộc dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh của Công ty.
38	990/QĐ-VHTC	23/4/2020	Quyết định điều chỉnh kế hoạch LCNT gói thầu số 43 thuộc dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh của Công ty.
39	1051/QĐ-VHTC	29/4/2020	Quyết định ban hành Quy chế Quản lý và phòng ngừa rủi ro của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin
40	02/QĐ-HĐQT	18/5/2020	Quyết định V/v chuyển bước kế hoạch đầu tư xây dựng dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2020 của Công ty.
41	03/QĐ-HĐQT	22/5/2020	Quyết định V/v Trả tiền thù lao năm 2020 cho các thành viên HĐQT, BKS của Công ty.
42	04/QĐ-HĐQT	22/5/2020	Quyết định V/v phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2020
43	05/QĐ-HĐQT	27/5/2020	Quyết định V/v chi trả tiền cổ tức năm 2019.
44	06/QĐ-HĐQT	27/5/2020	Quyết định V/v bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.
45	1255/QĐ-VHTC	27/5/2020	Quyết định V/v thành lập tổ thẩm định trực thuộc Hội đồng quản trị - Công ty cổ phần Than Hà Tu .
46	1539/QĐ-VHTC	24/6/2020	Quyết định phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo của Công ty giai đoạn 2020÷2025 sau rà soát bổ sung.
47	1540/QĐ-VHTC	24/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng – Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.
48	1541/QĐ-VHTC	24/6/2020	Quyết định thưởng viên chức quản lý, điều hành quản lý Công ty năm 2019.

**Phụ lục số 2**

**THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số : 1376 /BC-VHTC, ngày 27/7/2020 của HĐQT)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				Ngày cấp				
				Nơi cấp				
1	Nguyễn Trọng Tốt		Chủ tịch HĐQT	034065002627	Tổ 1, Khu 1A- Phường Cao Thắng, Hạ Long, Quảng Ninh	07/5/2018	03/3/2020	Chuyển công tác
				23/5/2016				
				Cục Cảnh sát				
2	Trần Thế Thành		Chủ tịch HĐQT	011390121	Số nhà 13-M2 Khu đô thị mới Yên Hòa - Phường Yên Hòa Quận Cầu Giấy - Hà Nội	03/3/2020		Bầu bổ sung
				17/05/2012				
				Hà Nội				
3	Phùng Văn Tuyên		Người công bố thông tin	100993324	Số 27, đường Minh Hà, phường Hà Tu, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	01/6/2012	01/6/2020	Nghỉ hưu
				01/4/2005				
				Quảng Ninh				
4	Nguyễn Phương Nhung		Người công bố thông tin	100827391	Tổ 2- Khu 3- Phường Hồng Gai- TP Hạ Long- Tỉnh Quảng Ninh	01/6/2020		Ủy quyền thay thế
				21/5/2015				
				Quảng Ninh				



*[Handwritten signature]*

*[Handwritten mark]*

**Phụ lục số 3**  
**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**  
*(Ban hành kèm theo Báo cáo số : 1376 /BC-VHTC, ngày 27 /7/2020 của HĐQT)*

TT	Họ và tên	Giới tính	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Chức vụ	SL cổ phiếu nắm giữ	Quốc tịch	Ghi chú
1	<b>Trần Thế Thành</b>	Nam	Nội bộ		<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>0</b>	<b>Việt Nam</b>	
1.1	Lê Thị Ngân	Nữ	NCLQ	Vợ		0	Việt Nam	
1.2	Trần Thị Thanh Hương	Nữ	NCLQ	con		0	Việt Nam	
1.3	Trần Tuấn Đạt	Nam	NCLQ	con		0	Việt Nam	
1.4	Trần Thanh Thảo	Nữ	NCLQ	con		0	Việt Nam	
1.5	Hoàng Anh	Nam	NCLQ	Con rể		0	Việt Nam	
1.6	Trần Văn Chử	Nam	NCLQ	Cha đẻ		0	Việt Nam	
1.7	Nguyễn Thị Mai	Nữ	NCLQ	Mẹ đẻ		0	Việt Nam	
1.8	Trần Văn Chung	Nam	NCLQ	Anh trai		0	Việt Nam	
1.9	Trần Văn Thắng	Nam	NCLQ	Em Trai		0	Việt Nam	
1.10	Lưu Hoàng Anh	Nữ	NCLQ	Chị dâu		0	Việt Nam	
1.11	Phạm Thị Hợp	Nữ	NCLQ	Em dâu		0	Việt Nam	
1.12	Lê Hữu Ngạn	Nam	NCLQ	Cha vợ		0	Việt Nam	
1.13	Lê Thị Nuôi	Nữ	NCLQ	Mẹ vợ		0	Việt Nam	
1.14	Lê Văn Ngưu	Nam	NCLQ	Anh vợ		0	Việt Nam	

TT	Họ và tên	Giới tính	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Chức vụ	SL cổ phiếu nắm giữ	Quốc tịch	Ghi chú
1.15	Lê Văn Uy	Nam	NCLQ	Em vợ		0	Việt Nam	
1.16	Lê Thị Hiến	Nữ	NCLQ	Em vợ		0	Việt Nam	
1.17	Lê Văn Trí	Nam	NCLQ	Em vợ		0	Việt Nam	
2	<b>Vũ Hồng Cẩm</b>	<b>Nam</b>	<b>Nội bộ</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>0</b>	<b>Việt Nam</b>	
2.1	Vũ Lương	Nam	NCLQ	Cha đẻ		0	Việt Nam	
2.2	Đỗ Thị Vân	Nữ	NCLQ	Mẹ đẻ		0	Việt Nam	
2.3	Phạm Thị Hương Sen	Nữ	NCLQ	Vợ		0	Việt Nam	
2.4	Vũ Hồng Minh	Nam	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
2.5	Vũ Hồng Kiên	Nam	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
2.6	Vũ Thị Nguyệt	Nữ	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
2.7	Vũ Huy	Nam	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
3	<b>Nguyễn Anh Chung</b>	<b>Nam</b>	<b>Nội bộ</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>0</b>	<b>Việt Nam</b>	
3.1	Đặng Thanh Xuân	Nữ	NCLQ	Vợ		0	Việt Nam	
3.2	Nguyễn Đặng Minh Anh	Nữ	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
3.3	Nguyễn Tất Cuộc	Nam	NCLQ	Cha đẻ		0	Việt Nam	
3.4	Phí Thị Lan	Nữ	NCLQ	Mẹ đẻ		0	Việt Nam	
3.5	Nguyễn Anh Chiến	Nam	NCLQ	Anh trai		0	Việt Nam	



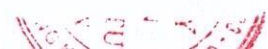


TT	Họ và tên	Giới tính	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Chức vụ	SL cổ phiếu nắm giữ	Quốc tịch	Ghi chú
3.6	Bùi Mai Hương	Nữ	NCLQ	Chị dâu		0	Việt Nam	
3.7	Nguyễn Thị Hương	Nữ	NCLQ	Mẹ vợ		0	Việt Nam	
3.8	Đặng Hồng Lãng	Nam	NCLQ	Cha vợ		0	Việt Nam	
3.9	Đặng Thùy Trang	Nữ	NCLQ	Chị vợ		0	Việt Nam	
3.10	Nguyễn Văn Công	Nam	NCLQ	Anh vợ		0	Việt Nam	
4	<b>Nguyễn Quang Quảng</b>	<b>Nam</b>	<b>Nội bộ</b>		<b>Thành viên HĐQT Q.Giám đốc</b>	<b>0</b>	<b>Việt Nam</b>	
4.1	Nguyễn Quang Quyển	Nam	NCLQ	Cha đẻ		0	Việt Nam	
4.2	Nguyễn Thị Hoa	Nữ	NCLQ	Mẹ đẻ		0	Việt Nam	
4.3	Nguyễn Vĩnh Ngọc	Nam	NCLQ	Cha vợ		0	Việt Nam	
4.4	Bùi Thị Lan	Nữ	NCLQ	Mẹ vợ		0	Việt Nam	
4.5	Nguyễn Thị Hồng Cẩm	Nữ	NCLQ	Vợ		0	Việt Nam	
4.6	Nguyễn Quang Tùng	Nam	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
4.7	Nguyễn Hồng Anh Thư	Nữ	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
4.8	Nguyễn Thị Quyên	Nữ	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
4.9	Nguyễn Quang Quỳnh	Nam	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
4.10	Nguyễn Thị Quỳnh	Nữ	NCLQ	Em dâu		0	Việt Nam	
4.11	Nguyễn Sỹ Huyện	Nam	NCLQ	Em rể		0	Việt Nam	

TT	Họ và tên	Giới tính	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Chức vụ	SL cổ phiếu nắm giữ	Quốc tịch	Ghi chú
5	<b>Nguyễn Việt Thanh</b>	<b>Nam</b>	<b>Nội bộ</b>		<b>Thành viên HĐQT Bí thư ĐU</b>	<b>0</b>	<b>Việt Nam</b>	
5.1	Nguyễn Thanh Tân	Nam	NCLQ	Cha đẻ		0	Việt Nam	
5.2	Phạm Thị Ngo	Nữ	NCLQ	Mẹ đẻ		0	Việt Nam	
5.3	Vũ Thị Xuyên	Nữ	NCLQ	Vợ		0	Việt Nam	
5.4	Nguyễn Việt Khánh	Nam	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
5.5	Nguyễn Việt Bách	Nam	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
5.6	Nguyễn Việt Thắng	Nam	NCLQ	Anh ruột		0	Việt Nam	
5.7	Nguyễn Việt Thái	Nam	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
5.8	Nguyễn Việt Thông	Nam	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
5.9	Đoàn Thị Phượng	Nữ	NCLQ	Chị dâu		0	Việt Nam	
5.10	Tô Thị Mai Anh	Nữ	NCLQ	Em dâu		0	Việt Nam	
5.11	Kim Thị Cẩm Vân	Nữ	NCLQ	Em dâu		0	Việt Nam	
6	<b>Trịnh Thị Bích Ngọc</b>	<b>Nữ</b>	<b>Nội bộ</b>		<b>Trưởng Ban kiểm soát</b>	<b>0</b>	<b>Việt Nam</b>	
6.1	Trịnh Đức Nhân	Nam	NCLQ	Cha đẻ		0	Việt Nam	
6.2	Trần Thị Lan	Nữ	NCLQ	Mẹ đẻ		0	Việt Nam	
6.3	Mai Lê Thành	Nam	NCLQ	Chồng		0	Việt Nam	
6.4	Mai Ngọc Huyền	Nữ	NCLQ	Con		0	Việt Nam	

TT	Họ và tên	Giới tính	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Chức vụ	SL cổ phiếu nắm giữ	Quốc tịch	Ghi chú
6.5	Mai Quốc Đại	Nam	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
6.6	Trịnh Bích Vân	Nữ	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
6.7	Trịnh Thị Uyên	Nữ	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
6.8	Trịnh Thị Thu	Nữ	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
6.9	Đỗ Hoàng Hà	Nam	NCLQ	Em rể		0	Việt Nam	
6.10	Ngô Tùng Dương	Nam	NCLQ	Em rể		0	Việt Nam	
7	<b>Lương Xuân Hùng</b>	<b>Nam</b>	<b>Nội bộ</b>		<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>	<b>0</b>	<b>Việt Nam</b>	
7.1	Lương Xuân Thoáng	Nam	NCLQ	Cha đẻ		0	Việt Nam	
7.2	Trịnh Thị Ngân	Nữ	NCLQ	Mẹ đẻ		0	Việt Nam	
7.3	Nguyễn Thị Vân Nga	Nữ	NCLQ	Vợ		0	Việt Nam	
7.4	Lương Khanh Linh	Nữ	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
7.5	Lương Khaánh Giang	Nữ	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
7.6	Lương Xuân Anh	Nam	NCLQ	Anh ruột		0	Việt Nam	
8	<b>Phạm Thị Lan Hương</b>	<b>Nam</b>	<b>Nội bộ</b>		<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>	<b>0</b>	<b>Việt Nam</b>	
8.1	Phạm Huy Lô	Nam	NCLQ	Cha đẻ		0	Việt Nam	
8.2	Đặng Thị Tân	Nữ	NCLQ	Mẹ đẻ		0	Việt Nam	
8.3	Đỗ Tiến Phương	Nam	NCLQ	Chồng		0	Việt Nam	





TT	Họ và tên	Giới tính	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Chức vụ	SL cổ phiếu nắm giữ	Quốc tịch	Ghi chú
8.4	Đỗ Thái Bình	Nam	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
8.5	Đỗ Thị Thùy Trang	Nữ	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
8.6	Phạm Thị Liễu	Nữ	NCLQ	Chị ruột		0	Việt Nam	
8.7	Phạm Huy Nam	Nam	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
8.8	Phạm Huy Trung	Nam	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
8.9	Đặng Việt Dục	Nam	NCLQ	Anh rể		0	Việt Nam	
8.10	Đinh Thị Hòa	Nữ	NCLQ	Em dâu		0	Việt Nam	
8.11	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	NCLQ	Em dâu		0	Việt Nam	
9	<b>Đặng Văn Tĩnh</b>	<b>Nam</b>	<b>Nội bộ</b>		<b>Phó giám đốc</b>	<b>0</b>	<b>Việt Nam</b>	
9.1	Đặng Văn Yên	Nam	NCLQ	Cha đẻ		0	Việt Nam	
9.2	Trần Thị Đã	Nữ	NCLQ	Mẹ đẻ		0	Việt Nam	
9.3	Nguyễn Thị Bích Thủy	Nữ	NCLQ	Vợ		0	Việt Nam	
9.4	Đặng Gia Bảo	Nam	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
9.5	Đặng Phương Thảo	Nữ	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
9.6	Đặng Thị An	Nữ	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
9.7	Đặng Thị Bình	Nữ	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
10	<b>Trần Quốc Toàn</b>	<b>Nam</b>	<b>Nội bộ</b>		<b>Phó giám đốc</b>	<b>120</b>	<b>Việt Nam</b>	

TT	Họ và tên	Giới tính	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Chức vụ	SL cổ phiếu nắm giữ	Quốc tịch	Ghi chú
10.1	Trần Quốc Dân	Nam	NCLQ	Cha đẻ		0	Việt Nam	
10.2	Trương Thị Trọng	Nữ	NCLQ	Mẹ đẻ		0	Việt Nam	
10.3	Nguyễn Thúy Hà	Nữ	NCLQ	Vợ		0	Việt Nam	
10.4	Trần Thị Hà Chi	Nam	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
10.5	Trần Quốc Huy	Nam	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
10.6	Trần Thị Cẩm Dung	Nữ	NCLQ	Chị ruột		0	Việt Nam	
10.7	Trần Thị Thu Hương	Nữ	NCLQ	Chị ruột		0	Việt Nam	
10.8	Trần Thị Thu Anh	Nữ	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
10.9	Tạ Hồng Bộ	Nam	NCLQ	Anh rể		0	Việt Nam	
10.10	Nguyễn Văn Tạo	Nam	NCLQ	Anh rể		0	Việt Nam	
10.11	Trần Chiến Thắng	Nam	NCLQ	Em rể		0	Việt Nam	
11	<b>Lam Anh Tuấn</b>	<b>Nam</b>	<b>Nội bộ</b>		<b>Phó giám đốc</b>	<b>0</b>	<b>Việt Nam</b>	
11.1	Lam Văn Vòng	Nam	NCLQ	Cha đẻ		0	Việt Nam	
11.2	Lục Thị Hạt	Nữ	NCLQ	Mẹ đẻ		0	Việt Nam	
11.3	Đình Viêt Ngân	Nam	NCLQ	Cha vợ		0	Việt Nam	
11.4	Phạm Thị Tịnh	Nữ	NCLQ	Mẹ vợ		0	Việt Nam	
11.5	Đình Thi Thu Hằng	Nữ	NCLQ	Vợ		0	Việt Nam	



*(Handwritten signature)*

*(Handwritten mark)*

TT	Họ và tên	Giới tính	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Chức vụ	SL cổ phiếu năm giữ	Quốc tịch	Ghi chú
11.6	Lam Tiến Dũng	Nam	NCLQ	Con đẻ		0	Việt Nam	
11.7	Lam Tiến Duy	Nam	NCLQ	Con đẻ		0	Việt Nam	
11.8	Lam Thúy Thanh	Nữ	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
11.9	Lam Thanh Thuận	Nam	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
11.10	Nguyễn Duy Đức	Nam	NCLQ	Em rể		0	Việt Nam	
11.12	Nguyễn Tiến Hậu	Nam	NCLQ	Em rể		0	Việt Nam	
12	<b>Hà Thị Diệp Anh</b>	<b>Nữ</b>	<b>Nội bộ</b>		<b>Kế toán trưởng</b>	<b>29.040</b>	<b>Việt Nam</b>	
12.1	Hà Văn Đạo	Nam	NCLQ	Cha đẻ		0	Việt Nam	
12.2	Đoàn Thị Lý	Nữ	NCLQ	Mẹ đẻ		0	Việt Nam	
12.3	Lê Xuân Liệu	Nam	NCLQ	Chồng		0	Việt Nam	
12.4	Lê Tự Quỳnh	Nam	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
12.5	Lê Phúc Chương	Nam	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
12.6	Hà Minh Nghĩa	Nam	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
12.7	Hà Thị Bách Diệp	Nữ	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
12.8	Lê Thị Minh Hoa	Nữ	NCLQ	Em dâu		0	Việt Nam	
12.9	Phạm Minh Tuấn	Nam	NCLQ	Em rể		0	Việt Nam	
13	<b>Nguyễn Phương Nhung</b>	<b>Nữ</b>	<b>Nội bộ</b>		<b>Người công bố thông tin</b>	<b>0</b>	<b>Việt Nam</b>	

TT	Họ và tên	Giới tính	Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB	Chức vụ	SL cổ phiếu nắm giữ	Quốc tịch	Ghi chú
13.1	Nguyễn Văn Thuận	Nam	NCLQ	Chồng		0	Việt Nam	
13.2	Nguyễn Ngọc Mai	Nữ	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
13.3	Nguyễn Thu Hà	Nữ	NCLQ	Con		0	Việt Nam	
13.4	Nguyễn Hồng Phúc	Nam	NCLQ	Bố		0	Việt Nam	
13.5	Nguyễn Thị Phương	Nữ	NCLQ	Mẹ		0	Việt Nam	
13.6	Nguyễn Quang Trung	Nam	NCLQ	Em ruột		0	Việt Nam	
13.7	Đinh Thị Hương	Nữ	NCLQ	Em dâu		0	Việt Nam	
13.8	Nguyễn Việt Hòa	Nam	NCLQ	Bố chồng		0	Việt Nam	
13.9	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	NCLQ	Mẹ chồng		0	Việt Nam	
13.10	Nguyễn Tiến Hợp	Nam	NCLQ	Anh Chồng		0	Việt Nam	
13.11	Trần Thị Hiên	Nữ	NCLQ	Chị dâu chồng		0	Việt Nam	
13.12	Nguyễn Duy Nghĩa	Nam	NCLQ	Anh chồng		0	Việt Nam	
13.13	Nguyễn Thị Yến	Nữ	NCLQ	Chị dâu chồng		0	Việt Nam	
13.14	Nguyễn Phong Nhã	Nam	NCLQ	Anh chồng		0	Việt Nam	
13.14	Vũ Trang Nhung	Nữ	NCLQ	Chị dâu chồng		0	Việt Nam	

*h*

*h*

